**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC VỆ SINH - NUÔI DƯỠNG**

**CHỦ ĐỀ** : **Những con vật đáng yêu – Ngày 8/3**

 **(**thực hiện từ ngày 10/2/2025 - 14 / 3 /2025)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mục đích yêu cầu** | **Tổ chức hoạt động** | **Kết quả** |
| **I. Nuôi dưỡng**1. Ăn uống2. Tổ chức giấc ngủ**. Vệ sinh**1. Vệ sinh cá nhân cô 1. Vệ sinh cá nhân trẻ2. Vệ sinh môi trường**III .Chăm sóc sức khỏe trẻ****- Phòng bệnh covid****IV .An toàn cho trẻ**  **- Thể lực, - Tính mạng và tinh thần** | - 100% Trẻ ăn bán trú tại trường 1 bữa chính, 1 bữa phụ.đảm bảo đủ chất đủ lượng đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.. - Hàng ngày trẻ được ăn chín, uống nước sôi ấm đảm bảo vệ sinh.- Biết ăn tất cả các món ăn ở trường- Các loại thực phẩm đảm bảo vệ sinh và thay đổi theo thời tiết- Đồ dùng ăn uống đảm bảo vệ sinh và đầy đủ- Phòng ngủ của trẻ đóng kín cửa, có đủ sạp, chăn, gối, đủ ấm .- Khi trẻ đi ngủ cô thường xuyên có mặt theo dõi động viên trẻ ngủ- Trẻ ngủ dậy nhắc trẻ thu dọn gối và đi vệ sinh.- Cô là tâm gương cho trẻ nêu theo Cô giáo quần áo, đầu tóc gọn gàng ,luôn đeo khẩu trang .- 100% trẻ có đồ dùng cá nhân ( khăn, ca, bàn chải) có kí hiệu riêng- 100% trẻ được rửa tay trước và sau khi ăn, rửa tay bằng xà phòng nước sát khuẩn đúng thao tác- Vệ sinh dày dép quần áo sạch sẽ, đầu tóc gọn gàng, biết đeo khẩu trang khi đi ra ngoài nơi công cộng để phòng dịch covid.- 100% đi vệ sinh đúng nơi quy định, sạch sẽ.- Tạo môi trường trong và ngoài lớp theo chủ đề chủ điểm, hấp dẫn.- Đồ dùng đồ chơi phải sạch sẽ an toàn.- Phong học xung quanh lớp, sân trường luôn sạch sẽ - nhà vệ sinh luôn sạch sẽ không có mùi hôi.- 100% trẻ được cân đo theo dõi sức khỏe , theo biểu đồ tăng trưởng - 100% trẻ được phòng bênh biết đeo khẩu trang được rửa tay bằng nước sát khuẩn , -Trẻ được tiêm phòng đầy đủ để phòng bệnh - Thường xuyên chú ý không để trẻ xảy ra ngộ độc thực phẩm. Tai nạn và thất lạc.- Tạo cho trẻ tâm lý thoải mái, vui vẻ thích đi học, thích chơi với các bạn, yêu mến cô và các bạn trong trường. | - Cô Chuẩn bị phòng ăn sạch sẽ thoáng .Đồ dùng đựng thức ăn: Bát, thìa, của trẻ phải được trùng nước sôi, có đĩa đựng cơm rơi, khăn lau tay, bàn ghế cho trẻ ngồi ăn, vệ sinh trước khi ăn.- Trong khi trẻ ăn cô động viên trẻ ăn hết suất, sạch sẽ không để rơi cơm, không nói chuyện, ăn xong lau miệng, uống nước.- Đến giờ ngủ cô lau sạch nhà, trải phản, chiếu, gối, chăn cho trẻ đầy đủ, cho trẻ đi vệ sinh trước khi đi ngủ. Trong khi trẻ ngủ cô giữ yên tĩnh theo dõi trẻ ngủ- Trẻ ngủ dậy cho trẻ đi vệ sinh và vận động nhẹ.- Đến lớp với tác phong nhẹ nhàng nhẹ nói khẽ- ,giờ cho trẻ ăn phải có đủ trang phục tạp dề ,mũ ,khẩu trang - Trong giờ vệ sinh và ở mọi lúc mọi nơi cô thường xuyên nhăc trẻ giữ gìn vệ sinh cá nhân sạch sẽ rửa tay lau mặt đúng thao tác - Rửa tay bằng xà phòng ,nước sát khuẩn trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, nhắc trẻ đánh răng xúc miệng sau khi ăn - Giữ gìn quần áo, đầu tóc gọn gàng sạch sẽ.- Cô tạo môi trường trong và ngoài lớp theo chủ đề và luôn sạch sẽ.- Hàng tuần có lich vệ sinh đồ dùng, đồ chơi, vệ sinh nhóm lớp vào cuối tuần.- Trồng thêm cây xanh cây cảnh, chăm sóc nhổ cỏ nhặt lá quét dọn sạch sẽ- Lau chùi nhà vệ sinh hàng ngày.- Cô giáo kết hợp với nhân viên y tế cân đo theo dõi sức khỏe trẻ bằng biểu đồ tăng trưởng- Trao đổi với phụ huynh chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng để giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng cho trẻ - Cô giáo thường xuyên trao đổi với phụ huynh để phòng bệnh cho trẻ..-Nhắc phụ huynh đưa trẻ đi tiêm phòng đầy đủ nếu có lịch của trạm y tế- Hàng ngày ở mọi lúc mọi nơi, trong giờ học chú ý quan sát trẻ an toàn - Cô thường xuyên vui vẻ ần cần chăm sóc trẻ như con . | TốtTốtTốt100%100%100%100% |